TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẬU LỘC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **108**/2017/QĐST-HNGĐ	*Hậu Lộc, ngày 07 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 158/2017/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2017, giữa:

** Người yêu cầu*:

Anh Nguyễn Văn B - Sinh năm 1980.

Và Chị Phạm Thị Th – Sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Thôn H.B, xã Th.L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Nguyễn Văn B...** – Sinh năm 1980.
Chị **Phạm Thị Th...** - sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Thôn H.B, xã Th.L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân***:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn B và chị Phạm Thị Th.

- *Về con chung***:** Anh Nguyễn Văn B và chị Phạm Thị Th thống nhất xác định: Vợ chồng có một con chung, cháu tên là Nguyễn Thị K.T - sinh ngày 11/11/2007. Vợ chồng ly hôn, thống nhất thỏa thuận giao cháu Nguyễn Thị K.T

cho anh B trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung do chị Th và anh B thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Phạm Thị Th có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được ngăn cấm chị Th thực hiện quyền này.

- *Về tài sản và công nợ:* Vợ chồng không có tài sản chung và cũng không có tài sản riêng; không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Nguyễn Văn B và chị Phạm Thị Th thống nhất thỏa thuận: mỗi người nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2015/0002714 ngày 14 tháng 8 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc. Công nhận anh B, chị Th đã nộp đủ .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Hậu Lộc;*
- *Chi cục THA dân sự huyện Hậu Lộc*
- *UBND xã Th.L;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Hà Huy Hùng